

Bản án số: 58/2018/HS-PT
Ngày 29-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Quang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Luyến
Ông Nguyễn Văn Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Trần Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Minh T, sinh năm 1991 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường V, thành phố P; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 30-7-2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 13/6/2016 chấp hành xong hình phạt;

Tiền sự: Ngày 28-3-2018 bị Ủy ban nhân dân phường V áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10-6-2018 đến ngày 13-6-2018 và tạm giam từ ngày 13-6-2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, có mặt.

- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo không liên quan đến kháng cáo không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20-4-2018 đến ngày 07-6-2018, Trần Minh T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, cụ thể:

Vụ 1: Vào khoảng 14 giờ, ngày 20-4-2018, Trần Minh T đi bộ đến tiệm hớt tóc của anh Mai Các V thuộc khu phố 11, phường V, thành phố P để cắt tóc. Khi Trọng đi vào tiệm cắt tóc, thấy anh Nguyễn Hồng N đang ngủ trên ghế cắt tóc, trên bàn để dụng cụ cắt tóc có 01 điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 535, màu đen của anh N đang sạc pin và 01 máy tính bảng hiệu Ipad 3-16 GB của anh V. Trọng nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã lén lút đi lại vị trí để điện thoại và Ipad lấy trộm rồi bỏ ra ngoài. Sau đó, T mang đến tiệm điện thoại của anh Nguyễn Ngọc T bán được 500.000đ và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ 2: Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 07-6-2018, TV đi bộ trong khu dân cư thuộc phường Văn Hải để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Lê Thành Đ, T quan sát thấy nhà anh Đ đang có đám tang, không đóng cửa nên đi vào với mục đích trộm cắp tài sản. Lúc này chị Lê Thị C nhìn thấy T nên đến hỏi T đi đâu, T trả lời “đi thấp hương”, rồi đi vào nhà anh Đ. Tại đây, T nhìn thấy anh Đ và những người trong nhà đang ngủ, T đi đến kệ Tivi lén lút lấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO A39 của anh Nguyễn Trọng Q và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3, màu vàng của anh Lê Ngọc T. T tiếp tục đi vào phòng ngủ lấy 01 điện thoại hiệu Asus Zenfone, màu đen của Đông; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy GT màu trắng của chị Lê Thị Kim X. Sau khi lấy được 04 cái điện thoại nói trên, T mang đến tiệm điện thoại của anh Nguyễn Ngọc T bán được 600.000đ và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 10/6/2018 Trần Minh Trọng đến Công an phường Văn Hải tự thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản định giá tài sản số 44/BBĐG ngày 13-6-2018 và số 09/BBĐG ngày 01-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận:

- 01 điện thoại di động, hiệu OPPO F3, màu vàng, màn hình bị nứt vỡ, có giá trị thực là 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy GT, màu trắng, màn hình bị nứt vỡ, không lên nguồn, có giá trị thực có là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

- 01 máy tính bảng hiệu Ipad 3, 16 GB màu trắng, có giá trị thực có là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia Lumia 535, màu đen có giá trị thực có là 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 điện thoại di động, hiệu Oppo A39 màu vàng, màn hình bị nứt, có giá trị thực 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

- 01 điện thoại di động, hiệu Asus Zenphone, màu đen, có giá trị thực là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà T trộm cắp được là 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Lê Ngọc T và chị Lê Thị Kim X sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự;

- Anh Mai Các V, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Trọng Q, Lê Thành Đ yêu cầu bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại theo biên bản định giá của Hội đồng định giá tài sản. Trần Minh T đồng ý bồi thường, nhưng hiện nay chưa bồi thường cho các bị hại.

Đối với anh Nguyễn Ngọc T, khi mua các điện thoại di động nói trên, không biết đây là tài sản do Trọng phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với anh T là có căn cứ. Anh T không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 12 (mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 10-6-2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và báo quyền kháng cáo.

Ngày 20/10/2018 bị cáo Trần Minh T kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức đơn kháng cáo: Đúng hình thức và trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù là phù hợp. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Minh T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Trong khoảng thời gian từ ngày 20/4/2018 đến ngày 07/6/2018, bị cáo T đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn phường V, thành phố P, với tổng giá trị tài sản là 3.700.000 đồng.

Bị cáo là người có tiền án, tiền sự: Ngày 30-7-2015, bị cáo T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 13-6-2016 chấp hành xong hình phạt) chưa được xóa án tích; Ngày 28-3-2018 bị Ủy ban nhân dân phường V áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Bị cáo Trần Minh T có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo T có các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo, xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình

sự là đã cân nhắc, giảm nhẹ đúng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh T nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-6-2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. P;
- TAND Tp. P;
- Công an Tp. P;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV-THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thành Quang